

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

HN..., ngày 3 tháng 9 năm 2026
HN..., month 9 day 3, year 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch quyền mua cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN RIGHTS TO BUYSHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Ngân hàng TMCP Quân đội

To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Military Joint Stock Commercial Bank.

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/*Name of individual*: **Nguyễn Thị Nguyệt Hà**
- Quốc tịch/*Nationality*: *Việt Nam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*Number of ID card/Passport...*, ngày cấp/*date of issue*..., nơi cấp/*place of Issue*
- Địa chỉ liên hệ/*Contact address*:
- Điện thoại/*Telephone*:Fax:.....Email:.....Website:.....
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng/*Current position company or relationship with the public company*: **Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the SB**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/*information on internal person of the public company is the affiliated person of the individual executing the transaction (in case the trader is an affiliated person of internal person of the public company):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*:
- Quốc tịch/*Nationality*:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:
- Chức vụ tại công ty đại chúng tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company on the date when individual/organisation mentioned in item 1 registers the transaction*:...
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/*Current position in the public company*:

- Mỗi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares held by the internal person (if any)*:
3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **MBB**
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares mentioned at item 3*: tại công ty chứng khoán/in *the securities company*:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch quyền mua cổ / *Number, ownership percentage of shares held before the trading of rights to buy shares*: **373.409 cổ phiếu, tỷ lệ 0,005 %**
6. Số lượng trái phiếu chuyển đổi trước giao dịch (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi/*Number of convertible bonds before the transaction (in case of trading convertible bonds or rights to buy convertible bonds)*:
7. Số lượng quyền mua cổ phiếu / *Number of rights to buy shares before the transaction*: **373.409 quyền mua** (tương đương được mua **37.340 cổ phiếu**)
8. Tỷ lệ thực hiện quyền mua /*Percentage of executing the rights to purchase*: **10:1** (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 10 quyền được mua 01 cổ phiếu mới)
9. Số lượng quyền mua đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of rights to buy registered to purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:
- Loại giao dịch đăng ký thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/ *Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Thực hiện quyền mua/ Exercising the right to purchase**
- Số lượng quyền mua đăng ký thực hiện/*Number of registered rights to buy*: **373.409 quyền mua** (tương đương được mua: **37.340 cổ phiếu**)
10. Số lượng quyền mua đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of traded rights to buy to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:
- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Thực hiện quyền mua/ Exercising the right to purchase**
- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua đã thực hiện)/ *Number of executed rights to buy for the transaction of rights to buy*: **373.409 quyền mua** (tương đương mua: **37.340 cổ phiếu**)
11. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá hoặc giá phát hành)/*The value of executed transaction (calculated based on par value or issuing price)*: **373.400.000 đồng**
12. Số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua / *Number of shares expected to hold after exercising the right to buy*: **410.749 cổ phiếu**.
13. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: **Thực hiện quyền mua tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký/At the depository member where the depository account is opened**
14. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time*: **03/9/2026**

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN

REPORTING INDIVIDUAL



Nguyễn Thị Nguyệt Hà